

Số: 21/2026/QĐST-DS

Phú Thọ, ngày 12 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng N (A)

Trụ sở: Số B L, phường G, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang T A chi nhánh L1. Giám đốc

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Thành L – Giám đốc phòng giao dịch xã X - A chi nhánh L1.

Địa chỉ: Khu D, xã X, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1982 và bà Bùi Thị Thu T2, sinh năm 1989. Do ông Nguyễn Thanh T1 đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Khu C, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ (Nay là xã X, tỉnh Phú Thọ).

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về nghĩa vụ trả nợ: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N – chi nhánh L1 Ông Nguyễn Thành L và ông Nguyễn Thanh T1 thống nhất thoả thuận như sau: vợ chồng ông Nguyễn Thanh T1, bà Bùi Thị Thu T2 có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N – chi nhánh L1 tính đến ngày 04/05/2026 tổng số tiền cả gốc và lãi 408.771.735đ ( *Bốn trăm linh tám triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm ba mươi lăm đồng*). Cụ thể: Nợ gốc: 330.000.000 đồng; Nợ lãi đến ngày 04/5/2026: 78.771.735 đồng.

Kể từ ngày 05/5/2026 vợ chồng ông Nguyễn Thanh T1, bà Bùi Thị Thu T2 phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn, lãi chậm trả theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến ngày vợ chồng ông Nguyễn Thanh T1, bà Bùi Thị Thu T2 thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng N – chi nhánh L1. Ông

Nguyễn Thanh T1 tự nguyện chịu toàn bộ các chi phí phát sinh nếu có. Thời hạn trả nợ chậm nhất là ngày 31/12/2026.

Ngân hàng N – chi nhánh L1 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 463, tờ bản đồ số 09 và toàn bộ tài sản, công trình xây dựng trên đất; Địa chỉ tài sản: Khu T (xã X cũ), xã X, tỉnh Phú Thọ, Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV832866. để thu hồi nợ nếu ông T1, bà T2 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N - chi nhánh L1.

*Hết thời hạn thỏa thuận trên nếu vợ chồng ông T1, bà T2 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, kể từ ngày Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền thì ông T1, bà T2 còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.*

+ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N – chi nhánh L1 Ông Nguyễn Thành L và ông Nguyễn Thanh T1 thống nhất thỏa thuận như sau: Vợ chồng ông Nguyễn Thanh T1 và bà Bùi Thị Thu T2 chịu cả 10.175.000đ (Mười triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng N – chi nhánh L1 8.400.000đ (tám triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 00001458 ngày 02/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người đ ược thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND KV2PT, tỉnh;
- THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Phòng giám đốc kiểm tra, Thanh tra và THAHS TAND tỉnh PT;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Lệ Thanh**